

Số: /KH-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Hậu Giang năm 2024

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-BNV ngày 22/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 22/12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2024. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Đẩy mạnh phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác CCHC, góp phần cải thiện chỉ số CCHC của Tỉnh; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác CCHC, gắn với việc chuyển đổi số của Tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước, hiệu quả phục vụ Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh;

b) Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí, đảm bảo thông tin về tình hình triển khai và kết quả thực hiện công tác CCHC của Tỉnh; thể hiện đầy đủ, phản ánh kịp thời, chính xác những mặt làm được và hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị;

c) Phát huy tối đa vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của người dân và doanh nghiệp trong việc giám sát đối với các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

##### 2. Yêu cầu

a) Nội dung tuyên truyền phải bám sát theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về Chương trình CCHC và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Hậu Giang về CCHC nhà nước tỉnh Hậu

Giang năm 2024 đã đề ra. Đồng thời, thực hiện kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, phù hợp với tính chất, đặc điểm, nhiệm vụ và tạo điều kiện tốt nhất để các cơ quan, đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo, nhất là những tình huống phát sinh trong chuyên môn, nghiệp vụ công tác CCHC;

b) Hình thức tuyên truyền phong phú, sinh động, đổi mới, sáng tạo, đặc biệt là thu hút được sự quan tâm, đồng tình ủng hộ của đông đảo quần chúng Nhân dân; lồng ghép thông tin, tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước;

c) Kết hợp hình thức tuyên truyền truyền thống với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả thiết thực.

## **II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương**

a) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, ngành và giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành với địa phương gắn phân cấp, phân quyền với kiểm tra, kiểm soát nguồn lực; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ

chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và các năm tiếp theo; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân doanh nghiệp. Quyết định số 433/QĐ-BNV ngày 28/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xây dựng, triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030”; các văn bản khác của Trung ương quy định về TTHC có liên quan đến lĩnh vực: đất đai, xây dựng, chứng thực, hộ tịch, đăng ký kinh doanh...;

b) Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 01/6/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

d) Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

đ) Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 07/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC; Công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016; xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC...;

e) Hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật của nền hành chính phù hợp với Hiến pháp năm 2013; hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế về sở hữu, doanh nghiệp nhà nước; hoàn thiện thể chế về tổ chức và kinh doanh vốn nhà nước; đổi mới về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

g) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2050, công tác hoàn thiện thể chế và hiệu quả thực hiện các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức.

h) Tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước: Tình hình triển khai Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (năm 2019). Việc rà soát điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; phân loại các đơn vị hành chính làm cơ sở xác định tổ chức bộ máy phù hợp. Đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp gắn với tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ Quốc, Tổ chức Chính trị - Xã hội ở Trung ương và các Tỉnh, Thành ủy, Đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và Quyết định số 73-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương;

## **2. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh**

a) Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2024 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2021 về tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 30/3/2021 về CCHC và xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 22/12/2023 về CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2024; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/8/2021 về khảo sát đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 15/12/2022 về Cải thiện, nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI và PCI tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 1436/KH-UBND ngày 13/7/2020 về việc xây dựng tổng đài CCHC tỉnh Hậu Giang, thiết lập tài khoản Zalo và hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận, kê khai giải quyết TTHC; Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 về việc thành lập Tổ Tiếp nhận và xử lý phản ánh qua số điện thoại 0939.01.55.99 và Zalo “Tiếp nhận phản ánh về CCHC tỉnh Hậu Giang”;

b) Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 18/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và thực thi thể chế, chính sách của tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 13/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tỉnh Hậu Giang có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có khát vọng, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 06/4/2021 về triển khai thi hành Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-TU ngày 18/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và thực thi thể chế, chính sách của tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 539/UBND-NC ngày 27/4/2021 về việc hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp; Công văn số 584/UBND-NC ngày 05/5/2021 hướng dẫn, triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện các quy định pháp luật; Công văn số 628/UBND-NCTH ngày 12/5/2021 về việc chấn chỉnh công tác xây dựng, ban hành VBQPPL trên địa bàn Tỉnh;

c) Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 25/6/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Hậu Giang”; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 04/02/2021 về triển khai thí điểm mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; Kế hoạch số 149/KH-UBND

ngày 06/8/2021 về việc triển khai Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Công văn số 90/UBND-NC ngày 20/01/2021 về việc đẩy mạnh nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến Tỉnh;

d) Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27/4/2021 về xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 29/4/2021 về chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2023; Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 04/7/2022 về phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Hậu Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 về ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 về ban hành Bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính và Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 06/8/2021 về việc triển khai Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 20/10/2021 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 19/10/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2023” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 01/11/2022 về thực hiện Chương trình “ Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

đ) Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện đạo đức, tác phong, xây dựng lề lối làm việc khoa học, hiệu quả, công khai, dân chủ; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục chấn chỉnh đạo đức, tác phong và lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

e) Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc bãi bỏ nội dung quy định về công tác văn thư tại Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang;

g) Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

### **3. Các nội dung tuyên truyền khác**

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của Tỉnh về CCHC và kết quả thực hiện công tác này ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

b) Tuyên truyền các mục tiêu và giải pháp của Tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác CCHC, chuyển đổi số và kết quả đạt được của Tỉnh đối với Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, địa phương (DDCI), Chỉ số chuyển đổi số (DTI)...;

c) Tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính (TTHC) bằng nhiều hình thức, thiết thực, hiệu quả giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (nay là dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình); tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời, tuyên truyền kênh thông tin kết nối người dân, doanh nghiệp như: Tổng đài Thông tin dịch vụ công; công khai số điện thoại, Email của lãnh đạo cơ quan, địa phương tại nơi đông dân cư; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị qua Cổng Thông tin điện tử Tỉnh, mạng xã hội (Facebook, Zalo...);

d) Tuyên truyền việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC của Tỉnh và các cơ quan, đơn vị; tình hình triển khai, kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm tiết kiệm chi phí của người dân và tổ chức;

đ) Tuyên truyền công tác chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh và quốc gia; việc ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần; hướng dẫn nhân dân về sử dụng dịch vụ công, dịch vụ bưu chính công ích, ứng dụng (app) Hậu Giang, công nghệ 4.0 trong thực hiện giải quyết các TTHC;

e) Tuyên truyền các mô hình thí điểm; các điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC tại Sở, ngành, đơn vị, địa phương các cấp; tình hình triển khai và kết quả thực hiện các Chỉ số về lĩnh vực CCHC, nâng cao tính minh bạch và

tiếp cận thông tin, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và cả những vấn đề còn tồn tại, hạn chế của công tác CCHC;

g) Tuyên truyền, giới thiệu công khai các địa chỉ, điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với công dân;

h) Tuyên truyền các nội dung, quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa nhà nước và Nhân dân, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các công việc của công dân; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát thực hiện công tác CCHC; các chế độ, chính sách của Tỉnh trong việc thu hút đầu tư của Tỉnh vào các Hội nghị hợp mặt doanh nghiệp;

i) Tuyên truyền kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Các quy định trong quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức. Tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

### **III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến truyền thống**

a) Tuyên truyền thông qua việc tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn; thông qua việc đăng tải các tin bài, các văn bản về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, việc tổ chức thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh, Trang thông tin điện tử CCHC, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị trong Tỉnh. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục CCHC trên kênh thông tin đại chúng: Báo, Đài. Tuyên truyền thông qua hình thức trực quan: Pano, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn, trưng bày sách, giới thiệu sách"...;

b) Thường xuyên tuyên truyền lồng ghép nội dung CCHC trong các buổi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết, ngày pháp luật, các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị.

#### **2. Tổ chức Cuộc thi viết về công tác CCHC**

a) Chủ đề Cuộc thi: Cải cách hành chính, gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số;

b) Thời gian tổ chức cuộc thi: Dự kiến trong quý II/2024;

c) Cách thức tổ chức: Giao Sở Nội vụ phối hợp các Sở, ban ngành tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cụ thể.

### **IV. KINH PHÍ**

Nguồn ngân sách theo phân cấp ngân sách, các nguồn kinh phí được giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.



## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nội vụ**

a) Tuyên truyền kết quả thực hiện công tác CCHC, kết quả chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của Tỉnh, của Sở, ban ngành tỉnh, huyện, thị xã, thành phố trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh, Trang CCHC Tỉnh;

b) Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên mục và đăng tải các thông tin về cuộc thi lên Cổng thông tin CCHC của Tỉnh;

c) Chủ trì nghiên cứu, trình UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ hoàn thiện các mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC có giá trị ứng dụng thực tiễn cao để nhân rộng;

d) Tham mưu Hội đồng đánh giá, xếp loại công tác CCHC Tỉnh cộng điểm hoặc trừ điểm chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị khi tham gia hoặc không tham gia dự thi. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân đạt giải nhất, nhì, ba trong Hội thi tuyên truyền về CCHC; các giải thưởng khác trong Hội thi tuyên truyền về CCHC do Giám đốc Sở Nội vụ tặng giấy khen;

đ) Tổ chức triển khai các văn bản CCHC của Bộ, ngành Trung ương đến từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn Tỉnh;

e) Phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài Tỉnh tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác CCHC trên địa bàn Tỉnh.

### **2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền theo chức năng nhiệm vụ được giao.

### **3. Văn phòng UBND tỉnh**

a) Tuyên truyền tình hình giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn Tỉnh; triển khai tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn; tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần đến người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công;

b) Cung cấp thông tin về công tác cải cách TTHC trên địa bàn Tỉnh;

c) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận một cửa, trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị trong Tỉnh.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung CCHC trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh; hướng dẫn các cơ quan báo, đài xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức tuyên truyền về CCHC;

b) Phối hợp các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp tới người dân, doanh nghiệp ý nghĩa, tiện ích của việc thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, nhằm nâng cao chất lượng CCHC, tạo niềm tin trong Nhân dân;

c) Phối hợp Sở Nội vụ duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử CCHC của Tỉnh. Tổ chức hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

## **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp và ứng dụng công nghệ cao tỉnh**

a) Tuyên truyền rộng rãi các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư của Tỉnh tại các buổi tiếp xúc nhà đầu tư, Hội nghị họp mặt doanh nghiệp, các buổi cà phê doanh nhân...;

b) Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ, thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên trang thông tin điện tử của đơn vị và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh;

c) Chủ động thực hiện những giải pháp linh hoạt cải cách TTHC, xúc tiến đầu tư bằng các hình thức trực tiếp và trực tuyến nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thu hút đầu tư vào Tỉnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

## **6. Sở Tài chính**

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện Kế hoạch theo quy định;

b) Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong Tỉnh thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## **7. Ngân hàng Nhà nước tỉnh Hậu Giang**

Tổ chức triển khai việc công khai minh bạch, tuyên truyền, hướng dẫn đầy đủ các quy định về các chế độ chính sách lĩnh vực ngân hàng, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay hiểu về thủ tục, điều kiện được vay, nhằm thúc đẩy đầu tư sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

## **8. Sở Tư pháp**

Lồng ghép tuyên truyền CCHC với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trên địa bàn Tỉnh.

## **9. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Nội vụ tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Tỉnh trong việc quản lý và sử dụng con dấu, các nội dung thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

## **10. Các cơ quan Báo, Đài tỉnh**

a) Chủ động xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC; thông tin kịp thời việc phát động Cuộc thi tuyên truyền CCHC trên phương tiện thông tin đại chúng;

b) Duy trì phát sóng chuyên đề CCHC và chuyên mục CCHC trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tọa đàm về CCHC;

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về công tác CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về thực hiện CCHC nhà nước trên địa bàn Tỉnh.

#### **11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

Phát huy tối đa vai trò giám sát và phản biện xã hội trong thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC, đồng thời tăng cường phối hợp chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC. Đặc biệt, là việc giải quyết TTHC ở Bộ phận Một cửa các cấp; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần; dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại cho người dân, tổ chức.

#### **12. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố**

a) Căn cứ Kế hoạch này, bám sát tình hình thực tế chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền CCHC đảm bảo thiết thực, hiệu quả;

b) Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn, các hội nghị, hội thi, cuộc thi do Tỉnh tổ chức;

c) Bố trí cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp theo dõi, thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC;

d) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện lồng ghép với báo cáo về công tác CCHC để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 của tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch đã đề ra./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài đóng trên địa bàn Tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đồng Văn Thanh**